

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ qq  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2021/HSST**

Ngày: 28/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ qq, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Việt Hà**

2. Ông **Vũ Văn Quỳnh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Thào Thị Thu Nhân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố qq, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố qq, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông **Hà Trung Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố qq, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST - HS, ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2021/QĐST-HS ngày 25/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Như Th** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Tổ dân phố aa, phường ss, thành phố qq, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12 Phổ thông; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: **Phạm Như Á** và bà **Phạm Thị Ph**; vợ: **Nguyễn Thị Ng** và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Công an thành phố qq đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 21/01/2021 đối với bị can về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 13/7/2021, khi Phạm Như Th đang ngồi trên xe máy BKS 27B1-727.45 dừng ở ven đường thuộc khu vực tổ dân phố 05, phường Noong Bua, thành phố qq, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an thành phố qq yêu cầu kiểm tra. Th tự giác giao nộp 01 gói được gói ngoài bằng hai lớp nilon màu hồng, bên trong có 48 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói ngoài bằng hai lớp nilon màu trắng, bên trong có một cục chất bột màu trắng đục nghi là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Hồi 20 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Th, thu giữ tại phòng ngủ thứ hai: 02 viên nén màu hồng trong hộp bìa catton để dưới gầm giường nghi là ma túy tổng hợp; các cục chất bột thể rắn màu trắng đục trên quyển vở ô ly để trên bàn học nghi là Heroine và 01 điều hút tự chế bằng chai nhựa cao khoảng 20cm trong góc nhà vệ sinh.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố qq tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng thu giữ của Th và lấy toàn bộ làm mẫu giám định; tại Bản kết luận định giám định số 835/GĐ-PC09 ngày 15/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng (0,24 gam + 3,01 gam);
- 02 mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine coa khối lượng (4,96 gam + 0,21 gam);
- Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu viên nén màu xanh gửi giám định có khối lượng 0,09 gam.

Cáo trạng số: 157/CT-VKSTPĐBP ngày 26/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố qq truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố qq để xét xử bị cáo Phạm Như Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Như Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 1,25 gam Heroine còn lại sau giám định, 3,61 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, 0,06 gam viên nén màu xanh còn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng; 01 điều tự chế bằng chai nhựa cao khoảng 20cm.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận và có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong, giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định ngày 13/7/2021, Phạm Như Th đã có hành vi cất giấu trái phép tại nhà ở thuộc Tổ dân phố aa, phường ss, thành phố qq 0,21 gam Methamphetamin và 0,24 gam Heroine; cất giấu trái phép trên người 4,96 gam Methamphetamin và 3,01 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo khai đã 02 lần đi mua ma túy cất giấu và sử dụng, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

**[2].** Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm các quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố qq.

**[3].** Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người sử dụng các chất ma túy; có 01 tiền sự, cụ thể: Năm 2021, bị Công an thành phố qq đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 21/01/2021 về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bằng hình thức phạt tiền, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định trên; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố qq tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

**[4].** Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 1,25 gam Heroine, 3,61 gam Methamphetamine, 0,06 gam viên nén màu xanh (Là mẫu gửi giám định còn lại); 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng; 01 điều tự chế bằng chai nhựa là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không quen biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c khoản 1 của Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Như Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Như Th 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

**2.** Về vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 1,25 gam Heroine, 3,61 gam Methamphetamine, 0,06 gam viên nén màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng; 01 điều tự chế bằng chai nhựa cao khoảng 20cm. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố qq đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố qq và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố qq.

**3.** Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2021).

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố qq;
- CA thành phố qq;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.qq;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP qq;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Định**